

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định 6 tháng đầu năm 2020**

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo quy định của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC**

Trong 06 tháng đầu năm 2020, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành và triển khai các nội dung thực hiện nhiệm vụ CCHC: Quyết định số 4955/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2020; Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 13/3/2020 ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC; Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC.

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 20/12/2019 của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 20/01/2020 về tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 tỉnh Bình Định nhằm đánh giá toàn diện tình hình triển khai và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ.

Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2020 với nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC trong thời gian qua. Các cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch triển khai như: Kế hoạch rà soát đánh giá thủ tục hành chính (TTHC); Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Kế hoạch kiểm tra, rà soát VBQPPL; Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trên địa bàn tỉnh... làm cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ về CCHC đảm bảo mục tiêu chung đề ra.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của tỉnh

theo kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC của Bộ Nội vụ, đề ra các giải pháp nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC của tỉnh trong năm 2020; chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý tình hình trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC trên lĩnh vực đất đai tại huyện Tuy Phước.

Hội đồng thẩm định, xác định chỉ số CCHC năm 2019 đã tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Chỉ số CCHC năm 2019 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>. Theo đó chỉ số CCHC trung bình của toàn tỉnh năm 2019 đạt **78,49%** tăng 2,90% so với năm 2018 đạt 75,59%. Đồng thời, UBND tỉnh phê duyệt Kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup>, đã thực hiện **3.100** phiếu khảo sát đối với các tổ chức và cá nhân có giao dịch TTHC về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019 đạt giá trị trung bình là **68,50%** (trong đó, các cơ quan Trung ương đạt 64,56%; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đạt 74,27%, UBND cấp huyện đạt 66,68%).

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh đã tổ chức cuộc họp phân tích kết quả Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI của tỉnh năm 2019, đề ra các giải pháp nâng cao các chỉ số trong thời gian đến; công bố kết quả chỉ số CCHC và chỉ số khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2020. Tại cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC; gắn công tác CCHC với đánh giá, xếp loại chất lượng nhiệm vụ cuối năm; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành thường xuyên thanh tra việc thực hiện trách nhiệm công vụ của các cơ quan, tổ chức địa phương để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những cán bộ, công chức không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương tiến hành tổng kết công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và tổng kết Chương trình hành động số 05-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về “Cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020”; chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết Chương trình hành động số của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Đại hội XX Đảng bộ tỉnh về Đẩy mạnh CCHC trọng tâm là cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025.

### 3. Về công tác kiểm tra CCHC

UBND tỉnh chỉ đạo Tổ kiểm tra công vụ của tỉnh tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan hành chính tỉnh Bình Định

<sup>1</sup> Quyết định 1575/QĐ-UBND ngày 27/4/2020

<sup>2</sup> Quyết định số 5024 /QĐ-UBND ngày 31/12/2019

năm 2020 theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng chính phủ<sup>3</sup>. Theo đó, Tổ kiểm tra đã tiến hành kiểm tra (đợt 1) tại 04 cơ quan cấp tỉnh; 09 phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và 14 xã, phường, thị trấn.

UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả Chỉ số PAPI năm 2019 để thực hiện kiểm tra, đánh giá các nội dung Chỉ số PAPI năm 2019 và tham mưu UBND tỉnh các giải pháp khắc phục, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế để cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong thời gian đến.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định năm 2020<sup>4</sup>.

#### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

Công tác tuyên truyền về CCHC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng. Nội dung chủ yếu tuyên truyền, giới thiệu, chuyển tải các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về CCHC. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh tiếp tục duy trì ổn định các chuyên mục, chuyên trang về CCHC; triển khai hình thức tuyên truyền trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của ứng dụng Zalo. Cổng Thông tin điện tử của tỉnh đã đăng tải trên 96 bản tin về CCHC, nâng tổng số lượt truy cập lên hơn 5,6 triệu lượt; tiếp nhận và giải quyết 09 phản ánh, kiến nghị, thắc mắc của người dân về giải quyết TTHC.

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền CCHC thông qua Trang thông tin điện tử; chủ động lồng ghép các nội dung tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ CCHC trong các buổi sinh hoạt tại cơ quan, đơn vị; hướng dẫn trực tiếp cho các tổ chức, công dân đến giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả về các TTHC, dịch vụ chuyên phát kết quả giải quyết TTHC. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh xây dựng video hướng dẫn các cá nhân, tổ chức đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: [dichvucong.binhdingh.gov.vn](http://dichvucong.binhdingh.gov.vn).

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Cải cách thể chế**

Nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; lập và công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) còn hoặc hết hiệu lực thi hành, bị bãi bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung; đồng thời phát hiện những tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2020, Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

<sup>3</sup> Kế hoạch số 01/KH-TKT ngày 06/01/2020 kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định đợt 1 năm 2020. Kế hoạch số 06/KH-TKT ngày 06/01/2020 kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định đợt 2 năm 2020

<sup>4</sup> Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 11/02/2020

Trong 6 tháng đầu năm, theo chức năng được giao, các sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 31 quyết định theo hình thức QPPL, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 ban hành danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 7; ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2019.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 ban hành Quy chế hoạt động Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh; phê duyệt Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; ban hành Công văn số 2203/UBND-KSTT ngày 07/4/2020 đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh, khuyến khích các cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến trên Công Dịch vụ công của tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020<sup>5</sup>; Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2020<sup>6</sup>; các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC và rà soát, đơn giản hóa TTHC. Từ đầu năm đến nay, 12 đơn vị đã thực hiện quy trình rà soát đối với 65 TTHC, kết quả UBND tỉnh đã phê duyệt phương án đơn giản hóa 02 TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực lâm nghiệp, bảo vệ thực vật<sup>7</sup>. Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố 385 TTHC (ban hành mới 41 TTHC; sửa đổi, bổ sung 288 TTHC; thay thế 14 TTHC và bãi bỏ 41 TTHC); phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 831 TTHC (cấp tỉnh 618 TTHC, cấp huyện 139 TTHC, cấp xã 74 TTHC). Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành quy trình nội bộ được tái cấu trúc đối với 23 TTHC không liên thông cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực Chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp<sup>8</sup>.

Đến nay, rà soát 2.033 TTHC của tỉnh và thực hiện “địa phương hóa”, công khai 1.784 TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của 20 sở, ban, ngành thuộc tỉnh trên Công Dịch vụ công quốc gia; 100% cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã để phục vụ cho việc gửi, nhận liên thông hồ sơ thủ tục hành chính điện tử theo quy định; công bố 204 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 81 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, trong đó có 16 dịch vụ công được tích hợp trên Công Dịch vụ công quốc gia.

Triển khai thực hiện thí điểm việc thu phí, lệ phí trực tuyến đối với các TTHC “Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam” (do Sở Tư pháp quản lý) đang được cung cấp dịch vụ công trực tuyến

<sup>5</sup> Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/01/2020

<sup>6</sup> Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 20/02/2020

<sup>7</sup> Quyết định 1725/QĐ-UBND ngày 08/5/2020

<sup>8</sup> Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020

mức độ 4 trên Công Dịch vụ công quốc gia và Công Dịch vụ công tỉnh.

Nhằm tăng cường các giải pháp tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI theo Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh cho áp dụng chương trình giảm giá 50% cước tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI để hạn chế việc tập trung đông người, chung tay ngăn chặn, phòng chống sự lây lan của đại dịch COVID-19.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, UBND tỉnh đã tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc các sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố như: thông qua Đề án hợp nhất Trường Cao đẳng Bình Định và Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ; hợp nhất Trường Năng khiếu Thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và tổ chức lại thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Bình Định; hợp nhất Nhà hát tuồng Đào Tấn và Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định và tổ chức lại thành Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định (trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao); phê duyệt Đề án hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Ban Quản lý các cụm công nghiệp và làng nghề và Trung tâm Phát triển quỹ đất thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất đối với 11/11 huyện, thị xã, thành phố; thực hiện chuyển đổi 02 đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ hoàn toàn về tài chính (Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bồng Sơn và Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường); tiếp tục thực hiện sắp xếp 02/22 tổ chức phối hợp liên ngành theo Quyết định 4649/QĐ-UBND<sup>9</sup>.

UBND đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức năm 2020: biên chế công chức là 2.230 biên chế (giảm 49 biên chế), biên chế các đơn vị sự nghiệp là 27.707 biên chế viên chức (giảm 682 biên chế); chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng biên chế và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ; chấn chỉnh tình trạng hợp đồng làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định.

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, trong 06 tháng đầu năm 2020, phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đợt 1 năm 2020 cho 53 trường hợp. Đến nay, đã thực hiện tinh giản 219/2.449 biên chế công chức so với năm 2015, đạt tỷ lệ 8,94% và 2.321/30.028 biên chế viên chức giao so với năm 2015, đạt tỷ lệ 7,73%, giải quyết chính sách tinh giản biên chế 1.606 người.

### **4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

<sup>9</sup> Hợp nhất Ban chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Ban chỉ đạo công tác gia đình thành Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Công tác gia đình tỉnh; hợp nhất Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo, Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Ban Chỉ đạo Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tỉnh Bình Định thành Ban Chỉ đạo về đổi mới và phát triển giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định

UBND tỉnh tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý; quy chế đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Từ đầu năm đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến khi nghỉ hưu đối với 21 lãnh đạo sở, ban, ngành và tương đương (bổ nhiệm mới: 11 trường hợp; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: 10 trường hợp), thông báo nghỉ hưu 14 Lãnh đạo cấp sở và tương đương; bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên chính 11 trường hợp; thực hiện chính sách nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích theo chỉ tiêu năm 2019 đối với 117 cán bộ, công chức, viên chức.

Về cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm: đến nay, 95% cơ quan hành chính nhà nước<sup>10</sup>; phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm đối với 56 đơn vị sự nghiệp công lập; đến nay, tổng số đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt là 673/754, đạt tỷ lệ 89,25%.

UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch và nhu cầu tuyển dụng công chức hành chính tỉnh năm 2020 với 150 chỉ tiêu; tuyển dụng 12 trường hợp thuộc đối tượng tiếp nhận viên chức vào công chức và xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên hợp đồng đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tiếp tục triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo dục tập trung năm 2019; theo quy định phân cấp về quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, Sở Nội vụ thỏa thuận nhu cầu, kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, UBND huyện Tây Sơn, UBND huyện Tuy Phước, UBND thị xã Hoài Nhơn, Sở Y tế; thỏa thuận kết quả tuyển dụng viên chức tại: Trường Cao đẳng Y tế Bình Định, UBND huyện Vĩnh Thạnh; tăng cường giám sát tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND thành phố Quy Nhơn; thực hiện chuyển chức danh nghề nghiệp 104 viên chức hạng III và hạng IV thuộc các đơn vị sự nghiệp (trực thuộc Sở Y tế), viên chức ngành giáo dục huyện Phù Cát.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 với 06 lớp, dự kiến có khoảng 380 đối tượng tham gia<sup>11</sup>; chỉ đạo xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

<sup>10</sup> Có 20/21 cơ quan hành chính cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh chưa thực hiện) và 11/11 huyện, thị xã, thành phố đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm công chức, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của công chức.

<sup>11</sup> Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 03/6/2020

Tiếp tục triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương<sup>12</sup>; hướng dẫn thực hiện quy định mới về hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐCP; thực hiện chính sách nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích theo chỉ tiêu năm 2019 đối với 117 cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo đúng quy định.

## **5. Về cải cách tài chính công**

Việc thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2013 của Chính phủ: đến nay, toàn tỉnh có 404/404 đơn vị, đạt tỷ lệ 100% cơ quan thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; trong đó 159/159 xã, phường, thị trấn của tỉnh đã thực hiện cơ chế tự chủ.

Về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ: đến nay có 772/772 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ tài chính, đạt tỷ lệ 100% (trong đó: 135 đơn vị sự nghiệp khối tỉnh; 637/637 đơn vị sự nghiệp khối huyện). Trong đó có 05 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư; 35 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; 355 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và 377 đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên. Việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập bước đầu mang lại hiệu quả, số lượng các đơn vị tự bảo đảm chi ngày càng tăng, giảm áp lực tài chính cho ngân sách nhà nước.

Tổ chức thực hiện công khai tài chính: việc công khai ngân sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách hiện nay đã dần đi vào nề nếp, có nhiều chuyển biến, cơ bản đáp ứng theo quy định về công khai ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

### **a) Về ứng dụng công nghệ thông tin:**

UBND tỉnh đã công bố Kết quả đánh giá xếp hạng mức độ ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019. Theo đó, đối với sở, ngành có 10 cơ quan xếp hạng Tốt, 10 cơ quan xếp hạng Khá và 01 cơ quan xếp hạng Trung bình; đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố có 01 địa phương xếp hạng Tốt, 09 địa phương xếp hạng Khá và 01 địa phương xếp hạng Trung bình.

Hiện nay, tỉnh có 39 Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước (trong đó: 21/21 sở, ban, ngành, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 07 cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh); có trên 95% cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước được trang bị máy tính phục vụ công việc; 100% cơ quan, đơn vị nhà nước

<sup>12</sup> Các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nội vụ, Thanh tra tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác các phòng chuyên môn; ngành Giáo dục thực hiện luân chuyển, điều động hiệu trưởng các trường trung học phổ thông giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ...; các địa phương: An Nhơn, Hoài Nhơn, An Lão, Tuy Phước đã tăng cường chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã, viên chức làm kế toán trong các cơ sở giáo dục công lập

có mạng nội bộ.

Hệ thống thư điện tử đã được triển khai đối với 100% cán bộ, công chức; 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai, sử dụng hệ thống Văn phòng điện tử và kết nối liên thông với UBND tỉnh; thực hiện kết nối trực liên thông văn bản giữa UBND tỉnh với phần mềm quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ. Tỷ lệ văn bản được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh đạt trên 95%. Đã kết nối liên thông 4 cấp từ cấp Trung ương đến cấp xã với tổng số 393 đơn vị (bao gồm: 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 100% UBND cấp huyện, 100% UBND cấp xã). Công tác xử lý hồ sơ công việc qua môi trường mạng (đối với cấp tỉnh) đạt 73,5%; thực hiện cung cấp chữ ký số cho 2.841 tài khoản (trong đó 100% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đã được cung cấp chữ ký số).

b) Về tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng:

Đến nay, toàn tỉnh có 21/21 sở, ban, ngành, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 105/159 UBND cấp xã hoàn thành việc xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Về chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng: đến nay, có 34/34 (100%) cơ quan hành chính cấp tỉnh đã thực hiện chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Trong 6 tháng đầu năm, công tác CCHC đã được các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, theo đó các nhiệm vụ CCHC đã được triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực theo Kế hoạch đề ra.

Thực hiện ban hành văn bản QPPL được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục Luật ban hành văn bản QPPL; công tác rà soát, thống kê, công bố TTHC được thực hiện thường xuyên; bộ máy bên trong các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục được rà soát sắp xếp tinh gọn; việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập phát huy tính hiệu quả trong cơ chế quản lý và hoạt động; đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm bồi dưỡng thường xuyên, đặc biệt là cán bộ, công chức cấp xã; cơ chế tự chủ về tài chính được duy trì thực hiện và nhân rộng; các đơn vị sử dụng các phần mềm dùng chung đã triển khai ngày một hiệu quả; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, nhất là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nhiều kết quả tích cực, tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC xử lý quá hạn giảm so với cùng kỳ; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành góp phần đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính, nâng cao chất lượng, giảm thời gian, chi phí giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

#### **2. Một số tồn tại, hạn chế**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt; chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra công vụ chưa cao,



còn thiếu kiên quyết trong công tác xử lý hành vi vi phạm. Công tác rà soát, kiến nghị đơn giản hoá TTHC chưa đáp ứng được yêu cầu; tình trạng trễ hẹn trong giải quyết TTHC ở một số lĩnh vực như: đất đai, thẩm định dự án, đăng ký đầu tư, cấp phép xây dựng tại một số cơ quan, địa phương, gây bức xúc cho người dân và tổ chức; vẫn còn một vài trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu người dân, tổ chức trong hoạt động thực thi công vụ.

Việc thực hiện phần mềm một cửa điện tử ở cấp xã còn hạn chế, cán bộ, công chức chưa thường xuyên thao tác thực hiện theo quy trình giải quyết TTHC; tỷ lệ hồ sơ phát sinh trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn thấp. Triển khai quy trình ISO điện tử áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 chưa được đồng bộ, tiến độ, thực hiện còn chậm so với mục tiêu của tỉnh đề ra.

#### **IV. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG QUÝ III**

1. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác CCHC. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá trong triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiến hành tổng kết Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2020.

2. Thường xuyên rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC; chuẩn hóa các quy trình nội bộ, quy trình điện tử theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kiểm soát tốt trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong quy trình liên thông giải quyết TTHC; giảm nhanh tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc xin lỗi người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi để xảy ra trễ hẹn; triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Rà soát các văn bản QPPL do Trung ương và tỉnh ban hành nhằm sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

4. Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII), tiếp tục triển khai việc sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng lộ trình, kế hoạch đề ra.

5. Thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức theo Kế hoạch đề ra; thực hiện việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ngành giáo dục, y tế.

6. Triển khai mở các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030.

7. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát và thực

hiện chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên đối với các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện thực hiện.

**8.** Tiếp tục triển khai thực hiện Chính quyền điện tử theo Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025. Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 và thực hiện tích hợp các dịch vụ công này với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trên đây là một số kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ quý III năm 2020, UBND tỉnh Bình Định trân trọng báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, TT PVHCC;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Cao Thắng**